

Số: 726 /TĐC - HCHQ

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2018

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN**

Căn cứ Quyết định số 27/2014/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đánh giá hợp chuẩn và hợp quy, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận:

1. Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 1.

Địa chỉ: 51 Lê Lai, Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3759726 - Fax: 0225.3837507

Email: branch1.nafi@mard.gov.vn

Đã đăng ký hoạt động chứng nhận tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực:

- **Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng** (đối với các hệ thống quản lý chất lượng trong Phụ lục danh mục kèm theo);

- **Chứng nhận sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn** (đối với các sản phẩm, hàng hóa trong Phụ lục danh mục kèm theo).

2. Số đăng ký: 56/CN - TĐC.

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 1;
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Lưu: VT, HCHQ.

T. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Linh

Phụ lục
DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN

(Ban hành kèm theo Giấy chứng nhận số: 726 /TĐC - HCHQ ngày 26 /3/2018
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng).

1. Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng:

STT	Tên lĩnh vực chứng nhận	Tiêu chuẩn
1	Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm	- TCVN ISO 22000 (ISO 22000)
2	Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (Quy phạm thực hành về những nguyên tắc chung đối với vệ sinh thực phẩm) HACCP	- TCVN 5603:2008 (CAC/RCP 1-1969, REV.4-2003); CAC/RCP 52-2003, REV.4-2008; US.HACCP, 21 CFR Part 123

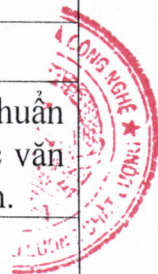
2. Chứng nhận sản phẩm, hàng hóa:

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tiêu chuẩn
1.	Sản phẩm được sản xuất, chế biến, ghi nhãn theo phương pháp hữu cơ	- TCVN 11041-1:2017 - TCVN 11041-2:2017 - TCVN 11041-3:2017
2.	Sản phẩm trồng trọt được sản xuất/sơ chế phù hợp Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP)	- Các chỉ tiêu chứng nhận, tiêu chuẩn viện dẫn được quy định tại các văn bản quản lý; - Các chỉ tiêu chứng nhận, quy định phải đáp ứng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 379/QĐ-BNN-KHCN ngày 28/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Các chỉ tiêu chứng nhận, quy định phải đáp ứng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1121/QĐ-BNN-KHCN ngày 14/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Các chỉ tiêu chứng nhận, quy định



	<p>phải đáp ứng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2998/QĐ-BNN-TT ngày 09/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các chỉ tiêu chứng nhận, quy định phải đáp ứng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2999/QĐ-BNN-TT ngày 09/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Các chỉ tiêu chứng nhận, quy định phải đáp ứng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 48/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
<p>3. Sản phẩm chăn nuôi được sản xuất phù hợp Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các chỉ tiêu chứng nhận, tiêu chuẩn viện dẫn được quy định tại các văn bản quản lý; - Các chỉ tiêu chứng nhận, quy định phải đáp ứng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1504/QĐ-BNN-KHCN ngày 15/5/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Các chỉ tiêu chứng nhận, quy định phải đáp ứng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1506/QĐ-BNN-CN ngày 15/5/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Các chỉ tiêu chứng nhận, quy định phải đáp ứng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1579/QĐ-BNN-CN ngày 26/5/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Các chỉ tiêu chứng nhận, quy định phải đáp ứng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1580/QĐ-BNN-CN ngày 26/5/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Các chỉ tiêu chứng nhận, quy định phải đáp ứng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 48/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

		<p>- Các chỉ tiêu chứng nhận, quy định phải đáp ứng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 4653/QĐ-BNN-CN ngày 10/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn</p> <p>- TCVN 9593:2013 (CAC/RCP 54-2004)</p> <p>- Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt ASEAN (ASEANGAP)</p>
4.	Sản phẩm trồng trọt dùng làm thực phẩm được sản xuất, sơ chế	TCVN 11892-1:2017
5.	Thủy sản đông lạnh	TCVN 5289:2006
6.	Thủy sản khô	TCVN 5649:2006
7.	Nước mắm	TCVN 5107:2003
8.	Tôm vỏ đông lạnh	TCVN 4381:2009
9.	Cá ngừ đóng hộp	TCVN 6388:2006
10.	Cá trích và sản phẩm cá trích đóng hộp	TCVN 6390:2006
11.	Vây cá mập khô	TCVN 7525:2006
12.	Khối cá philê, thịt cá xay và hỗn hợp cá philê với thịt cá xay đông lạnh nhanh	TCVN 7267:2003
13.	Cá tra philê đông lạnh	TCVN 8338:2010
14.	Tôm mũ ni đông lạnh	TCVN 4546:2009
15.	Chè miếng đông lạnh	TCVN 8337:2010
16.	Mực tươi đông lạnh ăn liền	TCVN 8335:2010
17.	Surimi đông lạnh	TCVN 8682:2011
18.	Sản phẩm thủy sản khác	Các tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế và các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.
19.	Chè túi lọc	TCVN 7974:2008
20.	Chè thảo mộc túi lọc	TCVN 7975:2008
21.	Đường	TCVN 7968:2008
22.	Đường trắng và đường tinh luyện	TCVN 7270:2003
23.	Thịt đông lạnh	TCVN 7047:2009
24.	Thịt hộp	TCVN 7048:2002



25.	Thịt tươi	TCVN 7046:2009
26.	Bột cá	TCVN 1644:2001
27.	Thức ăn hỗn hợp cho gà	TCVN 2265:2007
28.	Thức ăn hỗn hợp cho lợn	TCVN 1547:2007
29.	Mật ong: Sản phẩm đã chế biến và sử dụng trực tiếp	TCVN 5267-1:2008
30.	Nước tương	TCVN 1763:2008
31.	Sắn khô	TCVN 3578:1994
32.	Ngô hạt	TCVN 5258:2008
33.	Thịt chế biến có xử lý nhiệt	TCVN 7049:2002
34.	Sữa bột, caramen	TCVN 7979:2013

Ghi chú:

- Đối với các sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 là đối tượng quản lý của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và chịu sự điều chỉnh của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, tổ chức chứng nhận phải tuân thủ các quy định của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực khi thực hiện./

Kg

